

PHỤ LỤC 1
Danh mục văn bản do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh
ban hành từ năm 2012 – 2020
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

Số TT	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành	Ghi chú
1	Kế hoạch số 62 KH/TU về việc tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2015	26/4/2012	Tỉnh ủy	
2	Chương trình hành động số 20-CTr/TU về phát triển văn hóa, thể dục thể thao tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến 2020	07/6/2012	//	
3	Chương trình hành động số 42-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước	13/11/2014	//	
4	Công văn số 251-CV/TU về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước	12/5/2016	//	
5	Chương trình hành động số 07-CTr/TU về triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất	31/8/2016	//	
6	Kế hoạch số 71-KH/TU của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	11/7/2017	//	
1	Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND về việc quy định mức chi đối với hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh	06/8/2012	HĐND tỉnh	
2	Nghị quyết số 26/2012/NQ-HĐND quy định về chế độ dinh dưỡng đối với HLV, VĐV và chi tiêu tài chính cho các giải thi đấu thể thao	17/12/2012	//	
3	Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND bãi bỏ Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 06/8/2012 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi đối với hoạt động của Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh	07/12/2016	//	
4	Nghị Quyết số 18/2018/NQ-HĐND về Quy định phí tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa và bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Phước	14/12/2018	//	
5	Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND quy định về nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao và chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Bình Phước	05/7/2019	//	
1	Kế hoạch số 143/KH-UBND về việc triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn	12/9/2012	UBND tỉnh	

	hóa” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2012 - 2015			
2	Quyết định số 1923/QĐ-UBND về triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030	27/9/2012	//	
3	Chỉ thị số 15/2012/CT-UBND về tăng cường công tác quản lý xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng trên địa bàn tỉnh	26/12/2012	//	
4	Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND quy định về chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên và chi tiêu tài chính cho các giải thi đấu thể thao do tỉnh Bình Phước tổ chức.	28/12/2012	//	
5	Quyết định số 755/QĐ-UBND phê duyệt cán bộ chuyên môn khoa học kỹ thuật của Sở VH,TT&DL giai đoạn 2015 - 2020	09/5/2013	//	
6	Quyết định số 1207/QĐ-UBND phê duyệt Đề án tổ chức sát nhập hoạt động của Trung tâm VH-TT và Trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn thành Trung tâm VH-TT và học tập cộng đồng	10/7/2013	//	
7	Quyết định số 34/QĐ-UBND về việc ban hành quy định tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh	22/8/2013	//	
8	Kế hoạch số 36/KH-UBND tổ chức thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước	04/3/2013	//	
9	Kế hoạch số 165/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ về xây dựng gia đình thời kỳ CNH, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn tỉnh	28/8/2013	//	
10	Kế hoạch số 166/KH-UBND về thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	28/8/2013	//	
11	Kế hoạch số 173/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ và Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 07/6/2012 của Tỉnh ủy về phát triển văn hóa, TDTT tỉnh giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020	04/9/2013	//	
12	Kế hoạch số 203/KH-UBND về tăng cường công tác quản lý môi trường du lịch, đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch trên địa bàn tỉnh	30/10/2013	//	
13	Chỉ thị số 19/CT-UBND về cải thiện môi trường văn hóa du lịch trên địa bàn tỉnh	07/11/2013	//	
14	Quyết định số 62/2013/QĐ-UBND quy định việc hoàn trả thiệt hại về tài sản cho người trực tiếp tham gia phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Bình Phước	27/12/2013	//	
15	Kế hoạch số 83/KH-UBND về triển khai chương trình xúc tiến du lịch quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2020	11/4/2014	//	
16	Kế hoạch số 164/KH-UBND về triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020	27/8/2014	//	
17	Quyết định số 2781/QĐ-UBND quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh	18/12/2014	//	
18	Kế hoạch số 39/KH-UBND về Kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh	24/02/2015	//	

19	Kế hoạch số 69/KH-UBND về Phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh	26/3/2015	//	
20	Kế hoạch số 75/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 13/11/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước	07/4/2015	//	
21	Kế hoạch số 81/KH-UBND về việc thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh	08/4/2015	//	
22	Quyết định 1073/QĐ-UBND ban hành Đề án “Bảo tồn và phát triển nghệ thuật Đờn ca tài tử trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2020	29/5/2015	//	
23	Kế hoạch số 153/KH-UBND về việc thực hiện Đề án "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ"	06/7/2015	//	
24	Kế hoạch số 179/KH-UBND về việc thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam” giai đoạn 2015 – 2030 trên địa bàn tỉnh BP	17/8/2015	//	
25	Kế hoạch số 190/KH-UBND về việc triển khai thực hiện chiến lược văn hóa đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, tầm nhìn 2030	07/9/2015	//	
26	Kế hoạch số 251/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh	09/12/2015	//	
27	Kế hoạch số 38/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 92/NĐ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch trong thời kỳ mới	24/4/2016	//	
28	Kế hoạch số 131/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020	27/5/2016	//	
29	Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND sửa đổi một số điều của Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành quy định về chế độ đối với huấn luyện viên	25/10/2016	//	
30	Kế hoạch số 260/KH-UBND về thực hiện cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay làm việc tốt gắn với thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh	07/11/2016	//	
31	Kế hoạch số 278/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh	28/11/2016	//	
32	Quyết định số 55/2016/QĐ-UBND về ban hành quy chế xét tặng giải thưởng văn học, nghệ thuật tỉnh	09/12/2016	//	
33	Kế hoạch số 84/KH-UBND về thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030	03/4/2017	//	
34	Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND về ban hành quy định chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh	21/4/2017	//	

35	Kế hoạch số 98/KH-UBND về thực hiện Đề án tăng cường năng lực quản lý, thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2016 - 2020	21/4/2017	//	
36	Quyết định số 1032/QĐ-UBND về triển khai thực hiện Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tỉnh Bình Phước giai đoạn 2017 - 2020	28/4/2017	//	
37	Kế hoạch số 110/KH-UBND về triển khai thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất	05/5/2017	//	
38	Kế hoạch số 158/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Phước	05/7/2017	//	
39	Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 15/8/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020	15/8/2017	//	
40	Kế hoạch số 80/KH-UBND về việc triển khai nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch tỉnh Bình Phước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.	04/4/2018	//	
41	Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ban hành chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02/11/2018	//	
42	Quyết định 1819/QĐ-UBND Xếp hạng di tích cấp tỉnh Thành đất hình tròn Thuận Phú 2	03/09/2019	//	
43	Quyết định 1818/QĐ-UBND Xếp hạng di tích cấp tỉnh Trường Quốc Quang	03/09/2019	//	
44	Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND Quy định mức thu phí tham quan Di tích Quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy Quân giải phóng miền Nam Việt Nam (Tà Thiết) và Vườn Quốc gia Bù Gia Mập	04/9/2019	//	
45	Kế hoạch số 232/KH-UBND Triển khai thực hiện đề án "phát triển hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên đến năm 2020, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Bình Phước	09/10/2019	//	
46	Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ban hành quy chế phối hợp quản lý các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh	05/11/2019	//	
47	Kế hoạch số 26/KH-UBND Thực hiện công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình năm 2020 trên địa bàn tỉnh	11/02/2020	//	
48	Quyết định 276/QĐ-UBND Phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích lịch sử-văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh	14/02/2020	//	
49	Kế hoạch số 48/KH-UBND Triển khai thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và cuộc vận động "người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt" năm 2020 trên địa bàn tỉnh	27/02/2020	//	
50	Quyết định 495/QĐ-UBND Xếp hạng di tích cấp tỉnh địa điểm Khmer đỏ thăm sát nhân dân huyện Bù Đốp ngày	16/03/2020	//	

	16/3/1978			
51	Kế hoạch số 145/KH-UBND của UBND tỉnh về phát động chương trình "Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam" trên địa bàn tỉnh	01/6/2020	//	
52	Kế hoạch số 214/KH-UBND của UBND tỉnh phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	18/8/2020	//	
53	Kế hoạch số 237/KH-UBND về Tổng kết phong trào "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2000-2020 và các đề án, chương trình của Chính phủ về phong trào có hiệu lực đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh BP	23/09/2020	//	
54	Hướng dẫn số 34/HD-BCĐ về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Khu dân cư văn hóa”;	12/3/2012	BCĐ phong trào TDĐKXDĐSVH tỉnh	
55	Kế hoạch số 16/KH-BCĐ về thực hiện cuộc vận động “XD xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” thuộc phong trào “TDĐKXDĐSVH” tỉnh Bình Phước giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020	23/01/2013	//	
56	Quyết định số 470/QĐ-BCĐ về quy định, trình tự, thủ tục, xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”;	28/3/2013	//	
57	Quyết định số 471/QĐ-BCĐ về quy định, trình tự, thủ tục, xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Xã thuộc thị xã đạt chuẩn văn minh đô thị”	28/3/2013	//	
58	Hướng dẫn số 208/HD-BCĐ quy định chi tiết, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	09/10/2015	//	
59	Hướng dẫn số 05/HD-BCĐ về tiêu chuẩn quy trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” và Cuộc vận động “Người Bình Phước nói lời hay, làm việc tốt	05/01/2019	//	
60	Kế hoạch số 21/KH-BĐH về thực hiện Đề án phát triển văn hóa nông thôn tỉnh Bình Phước đến năm 2015	30/01/2013	Ban Điều hành	

PHỤ LỤC II
Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản Quy hoạch ngành VH TTDL
trong lĩnh vực văn hóa

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu quy hoạch		Kết quả thực hiện			So sánh năm 2020 với chỉ tiêu Quy hoạch	Ghi chú
			2015	2020	2012	2015	2020		
I	CƠ SỞ VẬT CHẤT VĂN HÓA								
1	Trung tâm Văn hoá tỉnh	Trụ sở	Hoàn thành			1		Đạt	
2	Thư viện tỉnh	Trụ sở	Hoàn thành				Chưa xây dựng	Chưa đạt	Đã bố trí đất
3	Bảo tàng tỉnh	Trụ sở	Hoàn thành				Chưa xây dựng	Chưa đạt	
4	Nhà hát	Nhà	Hoàn thành				Chưa xây dựng	Chưa đạt	
5	Công viên văn hoá tỉnh	Công viên	Hoàn thành				Chưa xây dựng	Chưa đạt	Đã bố trí đất
II	CHỈ TIÊU SỰ NGHIỆP VĂN HÓA								
1	Huyện, thị xã, thành phố có Trung tâm Văn hoá-Thể thao	Huyện, thị xã, thành phố	100%		10	10	11	100%	
2	Huyện, thị xã, thành phố có hoạt động thư viện	Huyện, thị xã, thành phố	100%		8	9	9	81,8%	Có 9/11 huyện, thị xã, thành phố có hoạt động thư viện
3	Thôn, ấp, khu phố có Nhà văn hoá - Khu thể thao đạt chuẩn theo Quyết định của Bộ VH TTDL	Thôn, ấp	40%	60%	340	340	851	45,1%	Có 384/851 thôn, ấp có Nhà văn hóa

4	Hộ gia đình giữ vững và phát huy danh hiệu “Gia đình văn hoá”	Hộ	60%		122.693	213.709	237.149	94,25%	Có 881/851 thôn, ấp, tổ dân phố giữ vững danh hiệu “Thôn, ấp văn hoá”, “Tổ dân phố văn hoá”
5	Thôn, ấp, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn, ấp văn hoá”, “Tổ dân phố văn hoá”	Thôn, ấp	40%		345	606	851	95,29%	
6	Cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hoá	Cơ quan	60%		773	1.158	1.221	98,03%	Có 1.197/1221 cơ quan đạt chuẩn văn hoá
7	Xã đạt chuẩn văn hoá nông thôn mới	xã	15%	50%	17	72	90	66,6%	Có 60/90 xã đạt chuẩn
8	Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị	3	15%	50%	3	3	10	130%	Có 13/10 phường, thị trấn đạt chuẩn
9	Số lượt người xem biểu diễn nghệ thuật	Lượt	1 buổi/1 người/năm	1,5 buổi/1 người/năm		661.170	1.516.406	100%	1.516.406/1.010.937 lượt người xem (1 lượt người xem tương đương với 1 buổi)
10	Số tài liệu quý hiếm được tin học hóa	Tài liệu	40%	70%	11.000	12.441	13.808	130%	13.808/13.808 tài liệu, hiện vật
11	Số di tích xuống cấp được tu bổ tôn tạo	Di tích		100%			24	58,5%	24/41 di tích

PHỤ LỤC III
Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản Quy hoạch ngành VHTTDL
trong lĩnh vực thể dục thể thao

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu quy hoạch		Kết quả thực hiện			So sánh năm 2020 với chỉ tiêu Quy hoạch	Ghi chú
			2015	2020	2012	2015	2020		
I	CƠ SỞ VẬT CHẤT TDTT								
6	Nhà thi đấu TDTT đa năng cấp tỉnh	Nhà thi đấu	Hoàn thành		-	-	Chưa xây dựng	Chưa đạt	Dự kiến khởi công năm 2021
7	Hồ bơi cấp tỉnh	Hồ bơi	Xây dựng	Hoàn thành	-	-	Chưa xây dựng	Chưa đạt	Phương án xã hội hóa
8	Khán đài A sân vận động tỉnh	Khán đài	Xây dựng	Hoàn thành	-	-	Đang xây dựng	Chưa đạt	Khán đài sắt, đã triển khai trong năm 2020
9	Sân vận động cấp huyện, thị xã, thành phố	Sân vận động	100%	100%	-	-	5/11 45,45%	45,45%	Nguyên nhân không đạt chỉ tiêu chủ yếu là do các địa phương còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí xây dựng
10	Nhà thi đấu cấp huyện, thị xã, thành phố	Nhà thi đấu	60%	100%	-	-	7/11 63,63%	63,63%	
11	Hồ bơi cấp huyện, thị xã, thành phố	Hồ bơi	50%	100%	-	-	3/11 27,27%	27,27%	
II	CHỈ TIÊU SỰ NGHIỆP TDTT								
12	Tỉ lệ dân số người tập luyện TDTT thường xuyên	Người	27,34%	32,94%	21,3%	27%	32,7%	99,27%	Do ảnh hưởng của dịch bệnh
13	Tỉ lệ gia đình tập luyện TDTT	Gia đình	15%	21%	12,1%	15%	20,8%	99,04%	//
14	Tỉ lệ trường phổ thông thực hiện hoạt động thể thao ngoại khóa	Trường	80%	80%	66%	100%	100%	125%	

15	Tỉ lệ học sinh, sinh viên đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể	Người	85%	90%	80%	85%	90%	100%	
16	Tỉ lệ cán bộ chiến sĩ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể	Người	98,5%	99%	97,48%	98,44%	99%	100%	
17	Số huy chương đạt được tại các giải thể thao khu vực, quốc gia và quốc tế	Huy chương	120	168	208	268	139	82,73%	Năm 2020 nhiều giải thể thao bị hủy

PHỤ LỤC IV
Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản Quy hoạch ngành VHTTDL
trong lĩnh vực du lịch

STT	NỘI DUNG THỰC HIỆN QUY HOẠCH	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Quy hoạch		Kết quả thực hiện			So sánh năm 2020 với chỉ tiêu Quy hoạch	Ghi chú
			2015	2020	2012	2015	2020		
1	Tổng số lượt khách	Lượt khách	252.000	527.000	144.250	222.303	784.400	148,8%	
-	Trong đó:								
+	Khách nội địa	//	238.000	488.000	136.115	211.790	770.000	157,7%	
+	Khách quốc tế	//	14.000	39.000	8.095	10.513	14.400	36,92%	Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 số lượng khách quốc tế và doanh thu giảm
-	Tăng trưởng bình quân giai đoạn	%	22,20	31,63		6,5	34,37	108,6%	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	363	1.434,4	138,62	235,70	390	27,1%	
-	Tăng trưởng bình quân giai đoạn	%	33,94	31,63		10,0	25,78	81,50%	

THỐNG KÊ SỐ LIỆU TĂNG TRƯỞNG DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

NỘI DUNG THỰC HIỆN	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020	Bình quân Giai đoạn 2016-2020
Tổng lượt khách	Người	247,581	299,230	445,748	912,270	784,400	
Tốc độ tăng	%	11.37%	20.86%	48.97%	104.66%	-14.02%	34.37%
Khách nội địa	Người	236,140	283,800	421,857	879,860	770,000	
Tốc độ tăng	%	11.50%	20.18%	48.65%	108.57%	-12.49%	35.28%
Khách quốc tế	Người	11,441	15,430	23,891	32,410	14,400	
Tốc độ tăng	%	8.83%	34.87%	54.83%	35.66%	-55.57%	15.72%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	235.70	299.80	365.70	570.70	650.00	
Tốc độ tăng	%	9.78%	27.20%	21.98%	56.06%	13.90%	25.78%

PHỤ LỤC V
Tổng chi ngân sách cho cho lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch
giai đoạn 2012 - 2015

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
Tổng chi		107.839	120.064	205.203	167.773	
1	Chi đầu tư	57.025	52.820	125.619	62.602	
2	Chi sự nghiệp	50.814	67.244	79.584	105.171	

PHỤ LỤC VI
Tổng chi ngân sách cho cho lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch
giai đoạn 2016 - 2020

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
Tổng chi		252.236	250.578	239.726	261.118	246.625	
1	Chi đầu tư	130.352	106.046	70.919	72.902	88.772	
2	Chi sự nghiệp	121.236	144.532	168.807	188.261	157.853	